

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SU
Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Luật học; Chuyên ngành: Luật Kinh tế

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Nguyễn Trọng Điệp

2. Ngày tháng năm sinh: 05/05/1974; Nam ; Nữ Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai, Hà Nội

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Số 169B phố Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội, nhà E1, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại di động: 0944551974; E-mail: dieptrongnguyenvnu@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ 1995 đến 1996: Hợp đồng nghiên cứu giảng dạy tại Khoa Luật, Đại học Tổng hợp Hà Nội

- Từ 1996 đến 2000: Giảng viên Khoa Luật, Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội

- Từ 2001 đến 2011: Giảng viên Khoa Luật - ĐHQGHN

- Từ 2012 đến 2022: Giảng viên chính Khoa Luật – ĐHQGHN

- Từ 2022 đến nay: Giảng viên chính Trường Đại học Luật – ĐHQGHN

- Từ 2004 đến 2008: Phó trưởng phòng đào tạo Khoa Luật – ĐHQGHN

- Từ 2008 đến 03/2015: Trưởng phòng Quản lý Đào tạo và Nghiên cứu khoa học, Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội

- Từ 03/2015 đến 2022: Phó Chủ nhiệm Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Chức vụ hiện nay: Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội;
Giảng viên Bộ môn Luật Kinh doanh.

Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Hiệu trưởng Trường Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội;

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội

Địa chỉ cơ quan: Nhà E1, 144, Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 024 37547772

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 14 tháng 07 năm 1995; số văn bằng: A 79906; ngành: Luật; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Tổng hợp - Hà Nội.

- Được cấp bằng ThS ngày 22 tháng 01 năm 1999; số văn bằng: 10472; ngành: Luật học; chuyên ngành: Luật Kinh tế; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

- Được cấp bằng TS ngày 23 tháng 07 năm 2014; số văn bằng: 003440; ngành: Luật học; chuyên ngành: Luật Kinh tế; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Học viện Khoa học Xã hội

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm , ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo Sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Luật - Đại học Quốc Gia Hà Nội

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Luật học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

(1) Pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và những vấn đề pháp lý liên quan

(2) Môi trường pháp lý kinh doanh và các loại hình thương nhân và hành vi thương mại

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS:.....

- Đã hướng dẫn (số lượng): 11 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 07; đồng chủ trì 02 nhiệm vụ KHCN cấp ĐHQG, chủ trì 03 đề tài cấp Đại học Quốc gia Hà Nội ; tham gia với vai trò là thành viên chính 02 đề tài (01 đề tài cấp ĐHQG và 01 đề tài cấp Nhà nước KX.01.37/16-20);

- Đã công bố (số lượng): 28 bài báo khoa học, 02 báo cáo khoa học kỹ yếu hội thảo quốc tế; trong đó 10 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng)....bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Số lượng sách đã xuất bản 08, trong đó 07 sách thuộc nhà xuất bản có uy tín trong nước; 01 nhà xuất bản uy tín quốc tế

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): nhiều giải thưởng trong nước và quốc tế về sở hữu trí tuệ và đổi mới sáng tạo:

15.1. Kỷ niệm chương “Vì sự phát triển Đại học Quốc gia Hà Nội” năm 2018

15.2. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” năm 2019

15.3. Gương mặt trẻ tiêu biểu Đại học Quốc gia Hà Nội năm 2000

15.4. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở của Khoa Luật và cấp ĐHQGHN trong các năm học: 2011-2012, 2012-2013; 2020-2021, 2021-2022. Các năm còn lại đều đạt danh hiệu lao động tiên tiến.

15.4. Bằng khen của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong năm học 2021-2022

15.5. Bằng khen của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội đạt thành tích xuất sắc trong công tác nghiên cứu khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2022

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Tôi tự đánh giá mình có đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, kỹ năng, đạo đức của nhà giáo trong đào tạo đại học. Cụ thể, bản thân tôi đủ theo tiêu chuẩn và hoàn thành mọi nhiệm vụ của nhà giáo giảng dạy tại trường Đại học được quy định tại Điều 70, 72, 77 Luật Giáo dục Việt Nam năm 2005 và Điều 55 Luật Giáo dục Đại học năm 2013 như sau:

1.1. Tiêu chuẩn:

1. Tư cách, phẩm chất đạo đức tốt, luôn sống hòa đồng và biết chia sẻ, giúp đỡ mọi người xung quanh, tận tâm, trách nhiệm, đam mê công việc nghiên cứu, giảng dạy;
2. Đủ sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp;
3. Có lý lịch bản thân rõ ràng, lập trường và lý tưởng sống vững vàng và lành mạnh;
4. Bản thân đã được đào tạo bài bản, đạt trình độ chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ.

1.2. Nhiệm vụ:

1. Giảng dạy theo mục tiêu, nguyên lý giáo dục, đáp ứng đầy đủ và có chất lượng các chương trình giáo dục đại học và sau đại học được phân công và giao nhiệm vụ;
2. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và nội quy, quy định của nhà trường, nơi đang công tác;
3. Giữ gìn phẩm chất, uy tín và danh dự của nhà giáo, luôn tôn trọng nhân cách của người học, đối xử công bằng với người học, bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của người học;
4. Thường xuyên học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ, rèn luyện trau dồi kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho người học;

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

5. Tham gia đầy đủ các công tác đoàn thể và các công tác khác;

6. Hoàn thành các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 28 năm, kể từ năm 1995 là giảng viên của Khoa Luật, Đại học Tổng hợp Hà Nội.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2016-2017			02	1	90	90	180/198/67.5
2	2017-2018			03	3	120	60	180/217.8/67.5
3	2018-2019			03	1	105	30	135/170.4/67.5
03 năm học cuối								
4	2019-2020			01	1	255	30	285/397.5/67.5
5	2020-2021			01	2	105	90	195/246/67.5
6	2021-2022		01	01	1	105	60	165/255/67.5
7	2022-2023		01	03	4	180	30	210/293.5/67,5

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: tiếng Anh.

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước:

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp: Trường Đại học Hải Phòng. Ngành: Ngôn ngữ Anh.

Số bằng: A017369 ; Năm cấp: 2021

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): B2 khung tham chiếu Châu Âu

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/B SNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/C K2/BSN T	Chính	Phụ			
1	Trần Thị Tuyên		X	X		Từ 2015 đến 2016	Khoa Luật, ĐHQGHN	QĐ số 4658/QĐ- ĐHQGHN ngày 04/12/2017 của GD ĐHQGHN
2	Phạm Thị Thu Hương		X	X		Từ 2016 đến 2017	Khoa Luật, ĐHQGHN	QĐ số 431/QĐ- ĐHQGHN ngày 25/01/2018 của GD ĐHQGHN
3	Võ Thị Thương		X	X		2017 - 2018	Học viện KHXHVN	3441/QĐ- HVKHXH ngày 18/6/2018 của Học viện KHXH
4	Nguyễn Khánh Linh		X	X		Từ 2017 – đến 2018	Học viện KHXHVN	3441/QĐ- HVKHXH ngày 18/6/2018 của Học viện KHXH
5	Ngô Thu Trang		X	X		Từ 2017 đến 2018	Khoa Luật, ĐHQGHN	QĐ số 638/QĐ- ĐHQGHN ngày 11/3/2019 của GD ĐHQGHN

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/B SNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/C K2/BSN T	Chính	Phụ			
6	Hoàng Thế Hiếu		X	X		Từ 2018 – đến 2019	Học viện KHXHVN	6122/QĐ- HVKHXH ngày 16/11/2018 của Học viện KHXH
7	Phạm Ngọc Anh		X	X		Từ 2018 đến 2019	Khoa Luật, ĐHQGHN	1231/QĐ- ĐHQGHN ngày 24/4/2020 của GD ĐHQGHN
8	Nguyễn Gia Hợp		X	X		Từ 2018 đến 2019	Học viện KHXHVN	2812/QĐ- HVKHXH ngày 11/6/2019 của Học viện KHXH
9	Hoàng Thị Ngọc Hà		X	X		Từ 2019 đến 2020	Khoa Luật, ĐHQGHN	số 3133/QĐ- ĐHQGHN ngày 15/10/2021 của GD ĐHQGHN
10	Bùi Trọng Thanh		X	X		Từ 2020 đến 2021	Học viện KHXHVN	3701/QĐ- HVKHXH ngày 30/11/2021 của Học viện KHXH
11	Lường Văn Quyết		X	X		Từ 2021 đến 2022	Khoa Luật, ĐHQGHN	số 1211/QĐ- ĐHQGHN ngày 14/04/2022 của GD ĐHQGHN

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I Trước khi được công nhận PGS/TS							
1	Muôn mặt đời thường của các nguyên thủ quốc gia và Thủ tướng các nước trên thế giới		Nhà Xuất bản Thanh niên năm 1999	2	Đồng tác giả		Văn bản xác nhận của Khoa Luật - ĐHQGHN
2	Giáo trình Luật Kinh tế	GT	Nhà Xuất bản Công an Nhân dân 2008	6		"Chương IV - Pháp luật phá sản Doanh nghiệp"	Văn bản xác nhận của Viện đại học Mở
II Sau khi được công nhận PGS/TS							
3	Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và những vấn đề đặt ra đối với cải cách pháp luật Việt Nam	CK	Nhà xuất bản chính trị quốc gia sự thật năm 2019	Tập thể		Chương III "Bảo đảm quyền con người trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư"	Văn bản xác nhận của Khoa Luật-ĐHQGHN
4	Hoàn thiện pháp luật Kinh doanh tại Việt Nam nhằm đáp ứng các yêu cầu của Hiệp định tự do Thương mại (FTA) thế hệ mới	CK	Nhà xuất bản Đại học Quốc gia 2021	24		Trang 78-110	Văn bản xác nhận của Khoa Luật-ĐHQGHN
5	Bảo vệ các quyền con người bằng pháp luật hình sự thực định Việt Nam	CK	Nhà xuất bản chính trị quốc gia sự thật 2021	5	Đồng chủ biên	Chương VII và Tiêu mục \$1 Mục III chương XI	Văn bản xác nhận của Khoa Luật-ĐHQGHN
6	Truyền thông đại chúng đối với phát triển con người dựa trên quyền con người	CK	Nhà xuất bản Đại học Quốc gia 2021	24		Tập thể tác giả	Văn bản xác nhận của Đại học Khoa học XHNV - Đại học Quốc gia Hà Nội
7	Hoàn thiện chính sách, pháp luật về Đất đai	TK	Nhà xuất bản Tư pháp 2022	15		Trang 184 - 197	Văn bản xác nhận của Khoa Luật-

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
							ĐHQGHN
8	Analysis of Modifications in Current Land Law	CK	Recent Trends in Arts and Social Studies. Vol 3; ISBN-13(15): 978-81-19315-06-2(print) ; 978-81-19315-08-6(ebook) B P international, 6/2023	Tập thể		Chapter 5	Văn bản xác nhận của Trường ĐH Luật- ĐHQGHN

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [1];[5],

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PC N/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1	Xây dựng hành lang pháp lý cho việc tổ chức hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục đại học luật công lập (từ nghiên cứu lựa chọn thí điểm của thực tiễn Khoa Luật - ĐHQGHN)	Đồng chủ trì	Cấp Khoa	2005-2008	24/12/2008 – Kết quả Tốt
2	Cơ sở khoa học của việc xây dựng các đề tài PLKT và các chế tài pháp lý hình sự trong điều kiện nền	CN	Cấp Đại học quốc gia	2006-2008	15/01/2009 -- Kết quả Tốt

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PC N/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
	kinh tế thị trường				
3	Pháp luật về điều kiện thương mại chung - Một số vấn đề lý luận cơ bản, kinh nghiệm quốc tế và khả năng áp dụng cho Việt Nam	CN	Cấp Đại học quốc gia	2009-2011	06/01/2009 -- Kết quả Tốt
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
4	Cơ chế bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng ở Việt Nam	CN	Tương đương cấp Đại học quốc gia (Tài trợ)	2014-2015	01/9/2015 -- Kết quả Tốt
5	Hoàn thiện mô hình cơ quan quản lý cạnh tranh ở Việt Nam hiện nay - Những vấn đề lý luận và thực tiễn	Đồng chủ trì	Cấp Đại học quốc gia		30/11/2015 -- Kết quả Tốt
6	03 chuyên đề(7,10 và 11) trong đề tài “ Hoàn thiện pháp luật kinh doanh tại việt nam nhằm chuẩn bị cho việc thi hành các hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới	Thành viên	mã số QG17.30 Cấp Đại học quốc gia	2017-2019	21/10/2020 – Xếp loại xuất sắc
7	Thành viên chính đề tài Truyền thông đại chúng đối với phát triển con người dựa trên quyền con người	Thành viên chính	Cấp nhà nước mã số KX.01.37/16-20	2018-2021	15/01/2021 , xếp loại : đạt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I Trước khi được công nhận PGS/TS								
1	Một số ý kiến về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	1	X	Tạp chí khoa học ĐHQGHN, chuyên san Kinh tế - Luật	ISSN:0866-8612		Số 2 trang 43-50	2003
2	Cơ sở khoa học của các qui định về tình trạng phá sản trong luật phá sản năm 2004	1	X	Tạp chí Nhà nước và Pháp luật	ISSN:0866-7446		Số 7(231) trang 51-57	7/2007
3	Quyền khiếu nại của người tiêu dùng – cần một cơ chế hợp lý	1	X	Tạp chí Khoa học ĐHQGHN chuyên san Luật học số 3/2011	ISSN:0866-8612		Tập 27,số 3 trang 207-211	3/2011
4	Một số bất cập của pháp luật hiện hành về tập đoàn kinh tế tư nhân	1	X	Tạp chí Nhà nước và Pháp luật số 11/2011	ISSN:0866-7446		số 11(283) trang 45-48	11/2011
5	Bồi thường thiệt hại trong pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	1	X	Tạp chí Khoa học ĐHQGHN, chuyên san Luật học,	ISSN:0866-8612		Tập 29,số 2 trang 44-49	2/2013
6	Tổ tụng trong giải quyết tranh chấp tiêu dùng: “Ba năm vẫn nằm trên giấy”	1	X	Tạp chí thuế Nhà nước, Tổng Cục thuế - Bộ Tài chính,			Số 10(472) trang 10-12	6/03/2014
II Sau khi được công nhận PGS/TS								
7	Tổ tụng rút gọn trong giải quyết tranh chấp tiêu dùng	1	X	Tạp chí khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội , chuyên san Luật học	ISSN:0866-8612		Tập 31,số 2 trang 37-44	2/2015
8	Những giới hạn của tự do ý chí và	2	X	tạp chí Khoa học luật, ĐHQGHN	ISSN:0866-8612		Tập 32 Số 2	2/2016

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	vấn đề bảo vệ người tiêu dùng theo qui định của pháp luật hiện nay						trang 11-15	
9	Pháp luật giải quyết tranh chấp tiêu dùng Việt Nam dưới góc nhìn so sánh quốc tế	1	X	Tạp chí khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội , chuyên san Luật học	ISSN:0866-8612		Tập 33 Số 2 trang 61-69	2/2017
10	Thị phần trong thị trường liên quan theo pháp luật cạnh tranh Việt Nam	2	X	Tạp chí Dân chủ và Pháp luật – Bộ Tư Pháp			SỐ 6(303) trang 52-54	6/2017
11	Thực tiễn thi hành pháp luật thương mại ở Việt Nam hiện nay dưới góc nhìn tham chiếu với yêu cầu của các hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới	1	X	Tạp chí khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội , chuyên san Luật học	ISSN:0866-8612		Tập 34,Số 2 trang 54-64	2/2018
12	Tác động của các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới tới pháp luật thương mại Việt Nam	1	X	Tạp chí Tài chính			Kỳ 1. Tháng 6 trang 16-19	6/2019
13	Bảo vệ người tiêu dùng yếu thế trong pháp luật Việt Nam và Đài Loan	2	X	Tạp chí khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội , chuyên san Luật học	ISSN:0866-8612		Tập 35,Số 2 trang 23-30	2/2019
14	Một số bất cập của luật bảo vệ quyền lợi người tiêu	2	X	Tạp chí khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội , chuyên	ISSN:0866-8612		Tập 36 Số 2 trang 12-	6/2020

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	dùng năm 2010 và giải pháp hoàn thiện			san Luật học			19	
15	Bảo vệ các quyền con người bằng pháp luật hình sự Việt Nam trong giai đoạn đương đại	2		Tạp chí Pháp Luật về Quyền con người, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	ISSN 2615-899X		số 3/2020	3/2020
16	Authority Of Students' Art Works In Digital Transformation Of Education At Universities In Vietnam: References Experience From Online Classes During Covid Pandemic.	3		Webology (ISSN: 1735-188X)	SCOPUS		1735-188X	2021
17	Implementation of law on use of capital in state enterprises in Vietnam: Current situation and solutions	2		Baltic Journal of Law & Politics 15:2 (2022) DOI: 10.2478/bjlp-2022-001050	SCOPUS		828-841	2022
18	Solving Conflicts of Interest in Electronic Contracts in E-commerce Transactions - and a Case of Online Milk Market for Children	1	X	International Journal of Early Childhood Special Education (INT-JECSE) ISSN: 1308-5581 Vol 14, Issue 05 2022 DOI:10.9756/INTJECSE/V14I5.561	SCOPUS		4646-4651	05/2022

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
19	A Technology Infrastructure Approach for Developing Industrial Clusters in Hanoi Vietnam	02		Asian Journal of Basic Science,	ISSN: 2582-5267 DOI: http://doi.org/10.38177/AJBSR.2022.4210		Volume 4, Issue 2, Pages 115-122	April-June 2022
20	The Necessity of Revision, Arguments on Consumer Protection Law and Issues of Protecting Interests of Children Consumers	04	x	International Journal of Early Childhood Special Education (INT-JECSE) DOI:10.9756/INTJECSE/V14I5.564 ISSN: 1308-5581 Vol 14,	SCOPUS		4667-4673	05/2022
21	Tác động của Chính sách chuyển đổi số với bảo vệ quyền tiếp cận thông tin	02	X	Tạp chí khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội , chuyên san Luật học	ISSN:0866-8612		Số 3/2022	2022
22	SOLVING CONFLICTS OF INTEREST IN ELECTRONIC CONTRACTS IN E-COMMERCE TRANSACTIONS	01	X	International Journal of Ecosystems and Ecology Science (IJEES)	Issue ISSN: 2224-4980 https://doi.org/10.31407/ijeess12.4		Volume 12.4	07/ 2022
23	Risk Management of E-Commerce Transactions in Digital Transformation Era	4	X	Remittances Review Transnational Press London DOI: 10.47059/rr.v8i1.RR80001	SCOPUS		Volume: 8, No: 1, pp. 01 - 13	01/ 2023
24	Authority of	1	X	Journal for	ESCI		253-261.	03/2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	Students' Art Works Copyright in Online Classes during Covid Pandemic at Vietnamese Universities of Applied Arts			Educators, Teachers and Trainers, Vol. 14 (3) ISSN 1989 – 9572				
25	Further Discussion on Implementing Environmental and Law on Environmental Protection 2020	03	X	Mediterranean Journal of Basic and Applied Sciences (MJBAS)	ISSN: 2581-5059 DOI: https://doi.org/10.46382/MJBAS.2023.7202		10-15 Volume 7, Issue 2	April-June 2023
26	Extra Discussion on Environmental Law for Several Cases in Industrial Zones	03		Asian Journal of Applied Science and Technology (AJAST)	ISSN: 2456-883X DOI: https://doi.org/10.38177/ajast.2023.7207		Volume 7, Issue 2, Pages 46-51	April-June 2023
27	Proceedings of the international conference “Law in a changing World”	02	X	Kỷ yếu HTQT National Political publishing house			Trang 427-440 Business law in the new era	2019
28	RESEARCH ON THE BASIS FOR APPLYING COMMERCIAL CUSTOM IN VIETNAMESE LEGAL	02	X	Kỷ yếu khoa học Hội thảo: “ The sixth Taiwan – Vietnam Law Forum: International conference on Recent			106-116	06/2023 tại Chung Cheng University (CCU)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	PRACTICE			Developments in Sources of Private Law				

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính duy nhất sau TS: 03 bài, số thứ tự : (18, 22, 24); 03 bài tác giả số 1, các bài số: (20, 23, 25).

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					

...					
-----	--	--	--	--	--

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
2						
...						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng

ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng

ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho
việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân
sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được
bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp
luật.

Hà Nội, ngày 29 tháng 06 năm 2023

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Trọng Điệp